

Bản án số: 16/2024/HSPT
Ngày: 03-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiên Tài – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 292/2023/TLPT-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo Hoàng A về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 298/2023/HS-ST, ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo: Họ và tên: **Hoàng A**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/5/1983 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Hòa X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Anh T và bà Võ Thị Hải H; bị cáo có vợ là Lê Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 31/10/2011 bị Công an huyện Buôn Đôn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/3/2021, Hoàng Đức Th mua xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 (số khung: KN31JP8H2RK00506, số máy: EF750700667, tải trọng 16.000kg, màu trắng xanh, biển số: 77H – 2659, đã hết niên hạn sử dụng ngày 31/12/2019 và bị thu hồi ngày 26/01/2021) của anh Bùi Văn T1 kèm giấy tờ xe gồm 01 giấy màu xanh và 01 giấy màu hồng (chưa xác định được tên của giấy tờ) để chở gỗ cao su.

Sau khi mua xe, Th không tìm hiểu về niên hạn sử dụng xe và không thực hiện việc kiểm định an toàn kỹ thuật đối với xe này. Đến sáng ngày 11/5/2021, Th nhận được điện thoại của ông Nguyễn Văn T2 gọi thuê xe ô tô này đi chở gỗ cao su, Th đồng ý và nói xe đang để tại cây xăng dầu Anh T3, gần chợ Tâm Th1, đường Quốc Lộ 14, xã Tâm Th1, huyện C, tỉnh Đắk Nông, chìa khóa cùng giấy tờ ở trên xe. Sau đó ông T1 đến chỗ cây xăng và giao cho Hoàng A (đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) để đi chở gỗ cho anh T1 từ huyện C1, tỉnh Đắk Lắk đến tỉnh Đắk Nông. Khi nhận xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 thì Hoàng A thấy xe gắn biển số nước Lào nhưng không kiểm tra xe để duy trì tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện theo quy định mà vẫn điều khiển xe này đi chở hàng cho ông T1. Sau khi bốc hàng (19.810kg gỗ cao su) tại huyện C1, tỉnh Đắk Lắk thì Hoàng A điều khiển xe này chở hàng đi về hướng tỉnh Đắk Nông. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng A điều khiển xe ô tô tải gắn biển số ๗๓ 5622 chở hàng lưu thông trên chiều đường bên phải Đường E, thành phố Buôn Ma Thuột, theo hướng từ đường Y M đến đường Phan B. Đường E là đường đôi (Có dải phân cách cố định bằng bê tông phân chia với chiều đường ngược chiều lại), dốc dần xuống theo hướng đi của Hoàng A, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có 03 (ba) làn đường phân chia bởi vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng. Hoàng A điều khiển xe với tốc độ khoảng 70 – 80km/h (theo lời khai của Hoàng A), cách nơi giao nhau giữa Đường E với đường Phạm N1, xã Cư Ê, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, về phía trước khoảng 100m; nơi giao nhau này có trụ đèn tín hiệu giao thông ba màu xanh - vàng - đỏ đang hoạt động, có vòng xuyên và đèn đường chiếu sáng, thấy hướng xe mình lưu thông có đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn đỏ, nên Hoàng A đạp phanh chân để xe giảm tốc độ nhưng phanh này không có tác dụng, Hoàng A tiếp tục kéo hệ thống phanh tay nhưng cũng không có tác dụng (theo lời khai của anh Hoàng A). Lúc này, Hoàng A giữ nguyên tay lái để xe đi thẳng vượt qua đèn đỏ vào nơi giao nhau. Cùng lúc này, có xe ô tô biển số 47A – 114.84 do bà Bùi Thị N (đã có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển lưu thông trên đường Phạm N1 theo hướng từ đường Tỉnh lộ 5 vào nơi giao nhau, đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn xanh theo hướng đi của bà N, xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 do Hoàng A điều khiển đang bị mất phanh nên phía trước đầu xe này tông vào phía bên trái xe ô tô của bà N, đầu xe bà N chà trượt về phía trước và văng vào lề đường bên phải Đường 10 tháng 3, rồi xe của Hoàng A tiếp tục lao về phía trước 850m đến trước trụ đèn số 20 Đường E, xã Cư Ê thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, thì lật nghiêng sang phải xuống mặt đường rồi dừng lại. Hậu quả bà Bùi Thị N tử vong; 02 xe ô tô bị hư hỏng, trong đó xe ô tô biển số 47A – 114.84 bị thiệt hại 186.420.000 đồng (Trong đó: 147.540.000 đồng là giá trị phụ tùng đã qua sử dụng tại thời điểm trước khi bị thiệt hại; 38.880.000 đồng là công dịch vụ và vật tư sơn sửa).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 213/TTh-TTPY, ngày 11/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của bà Bùi Thị N: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Chấn thương sọ não nặng; Chấn thương ngực kín nặng (Đập phổi)/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại Kết luận định giá số 101/KL-HĐĐGTS, ngày 26/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận về giá của tài sản xe ô tô biển số 47A-114.84 tại thời điểm ngày 11/5/2021 là

186.420.000 đồng (Trong đó 147.540.000 đồng là giá trị phụ tùng đã qua sử dụng tại thời điểm trước khi bị thiệt hại; 38.880.000 đồng là công dịch vụ và vật tư sơn sửa).

Tại bản Kết luận giám định số 4254/C09B, kết luận về hệ thống an toàn kỹ thuật của xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622, số khung: KN31JP8H2RK00506, số máy: EF750700667 như sau: Trước, trong và sau khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh của xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 bị hư hỏng. Trước và trong khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh của xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông. Không đủ cơ sở để xác định hệ thống phanh của xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 bị hư hỏng là nguyên nhân gây tai nạn.

Tại Phiếu cân xe ô tô gắn biển số 47A – 094.39 vào ngày 13/5/2021 và 14/5/2021 đối với hàng hóa là gỗ cao su được chuyển từ xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622 (Trọng tải – Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông: 16.000kg) sang xe ô tô biển số 47A – 094.39 sau tai nạn, trọng lượng hàng này trên xe ô tô 47A – 094.39 là 19.810kg, đã vượt trên 10% đến 30% (3.810kg) trọng tải cho phép tham gia giao thông của xe ô tô gắn biển số ๗๓ 5622.

Tại Kết luận giám định số 16 ngày 12/6/2023, của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 47.01D – Công ty cổ phần đăng kiểm Đ, kết luận: Không xác định được tình trạng an toàn kỹ thuật của xe trước và trong quá trình xảy ra tai nạn vào ngày 11/5/2021. Tại thời điểm giám định không đủ cơ sở để xác định hệ thống phanh bị hư hỏng trước và trong quá trình tai nạn xảy ra. Sau khi tai nạn xe có tình trạng an toàn kỹ thuật như phần kết luận nêu trên và không đủ cơ sở xác định việc quá tải trọng của xe gây ra hư hỏng của hệ thống phanh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 298/2023/HS-ST, ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hoàng A phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng A **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đức Th; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Ngày 09/10/2023 bị cáo Hoàng A kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông*”

đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn; Huân huy chương kháng chiến của ông Hoàng Văn B, bà Nguyễn Thị T4, ông Hoàng Anh T là ông bà nội và cha đẻ của bị cáo; Huy chương vì sự nghiệp giáo dục của bà Vũ Thị Hải H là mẹ đẻ của bị cáo là những tình tiết mới cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2023/HS-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 ngày 11/5/2021, Hoàng A (đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 07 5622 (Lào) lưu thông trên chiều đường bên phải Đường E, thành phố Buôn Ma Thuột, theo hướng từ đường Y M đến đường Phan B về tỉnh Đắk Nông, trên xe chở 19.810kg gỗ cao su. Khi đi đến gần vòng xuyến Đường E với đường Phạm N1, xã Cư Ê, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk có trụ đèn tín hiệu giao thông ba màu xanh - vàng - đỏ đang hoạt động, Hoàng A đạp phanh xe nhưng hệ thống phanh xe bị hư nên Hoàng A để xe vượt đèn đỏ tông vào xe ô tô biển số 47A - 114.84 do bà Bùi Thị N điều khiển đang vào vòng xuyến theo hướng từ đường Tỉnh lộ 5 về đường Nguyễn Thị M, thành phố Buôn Ma Thuột, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả bà N tử vong, thiệt hại giá trị xe ô tô biển số 47A - 114.84 là 186.420.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về mức hình phạt 02 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, nên kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, việc bản án sơ thẩm buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp Đơn

xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Huân huy chương kháng chiến của ông Hoàng Văn B, bà Nguyễn Thị T4, ông Hoàng Anh T là ông bà nội và cha đẻ của bị cáo; Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến của ông Hoàng Văn B, bà Nguyễn Thị T4 là ông bà nội của bị cáo; Huy chương vì sự nghiệp giáo dục của bà Vũ Thị Hải H là mẹ đẻ của bị cáo. Đây là những tình tiết mới cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp. Như vậy, cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hoàng A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng A. Sửa Bản án sơ thẩm số 298/2023/HS-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng A 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng A cho Ủy ban nhân dân xã Hòa X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B
- T.H.A hình sự Công an Tp. B;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Nhung